

Số: 05/2024/QĐST-VHNGĐ

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý 09/2024/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con theo đơn yêu cầu của:

Người yêu cầu:

1, Chị Nguyễn Thị Nguyệt N – sinh năm 1990

HKTT: Khu phố Cầu Tiến, phường Tân Hương, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở: Tổ 26, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2, Anh Trần Văn D – sinh năm 1983

HKTT: Tổ B, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải ngày 30 tháng 10 năm 2024;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải ngày 30 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Nguyệt N và anh Trần Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nguyệt N và anh Trần Văn D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nguyệt N và anh Trần Văn D có 02 con chung là Trần Ngọc Khánh L, sinh ngày 25/7/2016 và Trần Trung K, sinh ngày 30/8/2022. Các đương sự thống nhất: Anh Trần Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Trần Ngọc Khánh L, sinh ngày 25/7/2016; chị Nguyễn Thị Nguyệt N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Trần Trung K, sinh ngày 30/8/2022 cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Chị N, anh D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về lệ phí: : chị N tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0003324 ngày 16/10/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPTN;
- UBND P. Tân Hương, TP Phở Yên, TN
- Lưu hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Dương Thị Liên

